

• TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO QUỶ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 34

Sau khi ba người đàn bà “áo đen” gia nhập đạo Công giáo một cách suôn sẻ, (nói suôn sẻ cho oai kỳ thực tôi đã phải lấm phen “lên ruột”) tôi bắt đầu có linh cảm mình sẽ gặp nhiều rắc rối. Đúng như vậy. Rắc rối thứ nhất bắt đầu.

Vào một ngày giữa tuần, đang nghỉ trưa, tôi nghe tiếng đợc tiếng mắt giọng đàn ông say rượu chửi oang oang ở ngoài đường gần cổng nhà thờ. Tiếp theo là tiếng la ó có vẻ phản đối lại của những phụ nữ bán bánh, nước... người Công giáo gần đó; tuy nhiên giọng đàn ông kia vẫn cứ to âm lấn át. Không khó lắm! Chỉ trong phút chốc tôi đã nhận biết cách đại khái, đó là những lời thóa mạ Đức Mẹ của một người đàn ông và những tiếng bênh vực của những người phụ nữ.

Tôi bước ra đứng ở ngạch cửa để biết cho rõ ai cả gan phạm thượng đến như thế vào thời buổi tôn giáo như một môi lửa bén nhạy.

Đó là tay cảnh sát, sau này tôi mới biết, tên Thân, nhậu say vào giữa trưa rồi đến trước cổng nhà thờ, vô cớ chỉ thẳng tượng Đức Mẹ Phù hộ Các Giáo hữu đặt trên cao ở mặt tiền nhà thờ mà chửi bới xi mạ một cách hết sức hỗn láo và phạm thượng.

Tôi lúng túng chưa biết cách xử trí thế nào cho phải do luôn ghi nhớ quy luật: động đến những người thuộc chính quyền không hề hay ho chút nào.

Hình như có người đến diu hấn đi.

Câu chuyện lập tức như lửa cháy bùng và lan rộng. Ban Quý chức và giáo dân bắt đầu tuôn đến nhà thờ như đi dự thánh lễ, gương mặt ai nấy lộ vẻ hết sức căng thẳng bởi nào là tức giận khi có kẻ xúc phạm đến Đức Mẹ, Đấng muôn người như một đềm kính yêu; nào là căm giận kẻ đã chà đạp niềm tin của người Công giáo; nào là bị ức chế không dám phản ứng mạnh mẽ tức thời với những người thuộc ngành cảnh sát là ngành rất có thế ở các vùng biên giới hỗn loạn; nào là cảm thấy bị xi nhục khi có người dám xúc phạm đến nhà thờ của họ đạo, đến danh dự của họ đạo, đến hàng ngàn giáo dân... Nỗi thôi thúc nhất trong lòng họ lúc này là phải làm cái gì đó để trả đũa, trừng phạt... kéo cha mẹ hiền lành con cái sẽ bị lấn hiếp về lâu về dài. Gần như sắp nổ ra một cuộc chiến tôn giáo tại giáo xứ Long Thạnh.

Từng nhóm người nam theo nam, nữ theo nữ, già theo già, trẻ theo trẻ... túm tụm vào nhau bàn tán huyên não và nảy lửa. Nhưng bàn ra tán vào đủ cách qua nhiều giờ liền vẫn không ra giải pháp đối phó nào khả thi; tôi bỗng bị thôi thúc bởi một áp lực gì đó bên trong nên đưa ra ý kiến:

- Việc không giải quyết nổi này sao chúng ta không đem đến Chân Phúc trình với cha sở để ngài lo liệu giúp?

Ai nảy bỗng như sực tỉnh rồi nhiệt liệt tán đồng.

Tôi nảy ra tiếp một ý kiến nữa:

- Ai đi tìm ông giáp Luông dùm tôi! Vì từ đầu đến giờ tôi không thấy ông ấy. Chắc ông ấy đang bận rộn công việc gì ở đâu đó.

Mọi người ú ớ. Kẻ hỏi xem mục đích, người rên rỉ “*cái ông vô công rồi nghề ấy hả?*”, có kẻ không ngại miệng kêu lên “*thầy tìm cái thằng cha vô tích sự ấy mà làm gì thầy ơi! Bao nhiêu người đây bàn còn chưa xong chuyện...*” v.v...

Tôi trả lời:

- *Cứ tìm cho được ông ấy về đây đã!*

Cũng dễ! Cảnh đàn ông không phải mất nhiều thời giờ và nhiều công sức cũng đã đưa ông ta từ mâm nhậu “*cóc ổi*” về tận nhà thờ; cái khổ người cao lêu nghêu, đen nhẻm và gầy đuột như cây cột cháy rất đặc trưng ấy chẳng làm ai thích thú, nhưng mọi người cũng cứ tò mò muốn xem ông ta được tôi “*ưu ái*” vì cái gì. Tôi nói với ông:

- *Ông giúp đã nghe hết sự việc rồi! Bây giờ phiền ông ngày mai đi ngay xuống gặp cha sở và trình bày mọi sự để xin cha giải quyết.*

Mọi người cười ồ.

Ông giúp Luông, con người thất học, khoái rượu và mê đàn bà –ai đặt ông ta lên làm ông giúp thì tôi chưa tìm ra- lại còn nổi tiếng ba xạo và ma mãnh... nhưng lúc này bỗng tỏ vẻ khiêm tốn và thành thật. Ông ta la rân như bị bỏng lửa:

- *Không! Không được đâu! Thầy biểu tôi nhảy vào lửa tôi nhảy liền nhưng đừng sai tôi đi gặp cha sở, đừng bắt tôi trình thưa này nọ, bởi vì tôi đã không có “*lời lẽ*”, cái tội nhậu nhẹt lè phè của tôi cha sở còn chưa xử tội, giờ lại còn vác xác đến để lèo mếp... Không được đâu thầy ơi!...*

Tôi chỉ chờ có thế. Tuy nhiên tôi vẫn làm ra vẻ cố thuyết phục:

- *Vì ông chơi thân với chính quyền, bỏ bịch với cảnh sát, nên ông sẽ thông suốt hơn mà trình bày mọi chuyện cho cha sở rõ... Chắc!... Hay là ông thấy ai ở đây có thể đại diện giáo dân đến gặp cha sở, xin thử đề cử!*

Tôi hỏi cho có hỏi, ở đây ai mà không đồng lòng đề cử ông Biện Chắc lãnh nhiệm vụ ấy.

Chiều đến khi mọi người đã ra về, tôi nói với ông Biện Chắc rằng ngày mai không cần phải đi đâu, việc này chúng ta tự giải quyết được mà không cần đến cha sở. Tôi phân tích cho ông Biện Chắc rõ, chính ông giúp Luông sẽ là người nhanh nhẩu đi mật báo cho cảnh sát cuộc rầy ý định của chúng ta; mà giới chính quyền thì dư biết cha sở Chân Phúc là người rất có thể lực với tỉnh trưởng, quận trưởng... vậy khi biết điều đó, cả cuộc cảnh sát sẽ rung rinh, sau đó họ tự biết phải giải quyết ra sao cho đẹp lòng giáo dân của cha sở Chân Phúc.

Không sai. Vào khoảng 21 giờ, ông trung úy trưởng cuộc cảnh sát Long Thạnh đi cùng 2 sĩ quan đến xin gặp tôi, nói lời xin lỗi thay cho toàn cuộc và xin nhận hình phạt cho tay cảnh sát liêu lĩnh ban trưa. Tôi nói sẽ cho người đi Chân Phúc xin ý kiến cha sở, rồi báo lại.

Ba hôm sau tôi mời ông trung úy trưởng cuộc đến và thông báo cha sở cho tôi và giáo dân tự quyền quyết định. Nhưng vì “*tình làng nghĩa xóm*” giữa họ đạo với cuộc cảnh sát địa phương, chúng tôi không đòi hỏi gì, chỉ cần phạm nhân làm một số việc có tính nghi thức trước mặt giáo dân là đủ.

10 giờ sáng hôm sau, trước sự chứng kiến của đông đảo giáo dân đứng chật sân nhà thờ, đích thân viên trung úy trưởng cuộc cảnh sát giải tên Thân đến giữa sân, sau khi nói lớn lời xin lỗi Đức Mẹ, quỳ lạy 3 lạy, hấn ta ngỏ lời xin lỗi giáo dân, xong xuôi dâng đôi đèn cầy lớn để làm lễ chuộc tội.

Ai nấy hả hê và truyền tụng cách giải quyết êm thấm vừa có tính răn đe của tôi. Lúc đó tôi cảm thấy tự hào và lên mặt kiêu hãnh. Ngày xưa, giới chủng sinh (từ tiểu chủng sinh cho đến đại chủng sinh) chúng tôi có tâm lý không mấy ngưỡng mộ những linh mục thánh thiện, bác ái, khiêm tốn, hiền lành... nhưng lại rất ngưỡng mộ những linh mục “*hét ra lửa*” tức có thể lực với chính quyền các cấp, những linh mục “*ăn to nói lớn*” chẳng sợ ai, những linh mục có phong cách

ông lớn, hay những vị nhiều mưu kế chính trị và khôn lanh ứng phó với mọi người. Đành rằng chúng viện không trực tiếp dạy các môn học như ngoại giao, chính trị, lãnh đạo; đành rằng chúng viện không trực tiếp đào tạo tính quan liêu, tính quý tộc, tính kiêu căng, hống hách, óc địa chủ và thống trị... nhưng chúng viện cứ để mặc chúng sinh (là những người trẻ ở độ tuổi non nớt luôn tìm cho mình một vài thân tượng) tự do nuôi dưỡng những khát vọng rất đối nghịch với nếp sống tu (là sửa), nếp sống từ bỏ, nếp sống chứng nhân Tin mừng (về bác ái, khiêm tốn, hiền lành). Chính vì vậy tôi mau chóng và dễ dàng lâm tương và tự đắc rằng mình vừa mới làm nên một kỳ tích hiển hách.

Có lẽ chính vì vậy mà ngay lập tức sau đó, tôi gánh chịu một tai họa suýt mất mạng.

Ông giám Luông là người cáo giác hết tất cả những gì tôi phê bình chỉ trích chính quyền nhất là ngành cảnh sát. Thật vậy, vì bất bình, tôi theo gương một số linh mục lúc bấy giờ, dùng giảng đài trên cung thánh để lái mọi dịp giải thích Lời Chúa sang hướng nặng lời với chính quyền. Chính quyền nhất là cảnh sát cuộc có lẽ căm ghét tôi kinh khủng; vì thế chuyện họ tìm mọi cách triệt hạ tôi là điều không tránh khỏi.

Lần cấm phòng tháng kế tiếp, sau khi ra phòng trên đường trở về Long Thạnh, tôi ghé chơi nhà xứ Chân Phúc; vì mãi mê vui đùa với một vài người bạn tu mà lỡ quên cả giờ giấc cho đến khi giật mình nhìn đồng hồ thì trời đã qua buổi trưa, tôi hối hả lên đường. Sau khi sang sông, tôi kêu một chiếc xe Honda ôm thẳng về Long Thạnh.

Xe chạy ngon trơn, qua khỏi những ngôi làng âm u, tịch mịch và buồn tẻ của người Chăm thì trời cũng vừa sụp tối; lúc này xe bắt đầu tăng tốc để vượt nhanh qua vùng cây cối rậm rạp, hoang vắng và tối mù.

Bất ngờ có nhiều tiếng súng nổ.

Chiếc xe đang chạy với tốc độ cao bỗng như khựng lại, rú lên rồi quăng anh lái xe cùng với tôi xuống đường đất vắng vẻ phía trước; chúng tôi “bay” đi một quãng khá xa và vào các gốc cây ven đường. Trong khoảng thời gian nhanh như chớp ấy tôi còn kịp nghe ra được tiếng những viên đạn rít “chiu chiu” ồ ạt bay ngang qua tai gần như bao phủ lấy tôi. Sau đó tôi không còn biết gì nữa.

Khi tỉnh dậy, tôi không còn nghe tiếng súng hay tiếng động gì nữa ở chung quanh. Mất khá lâu tôi mới nhận ra mình còn sống và đang nằm trên đất lạnh giữa trời tối đen như mực; chợt có tiếng người thì thảo nói chuyện với nhau:

- *Chết thiệt chưa?*

- *Đ.m. sao mà sống nổi!*

- *Thôi! Rút!*

Tôi sợ quá nên giả bộ nằm im như chết.

Thận trọng chờ đợi thật lâu đến lúc thấy đã chắc chắn không còn ai quần quanh nơi đó nữa, trong bóng đêm mịt mù, tôi từ từ nhồm dậy quan sát tới lui năm lần bảy lượt. Tôi cảm thấy đau đớn khắp người. Thử cử động từng bộ phận cơ thể xong, tôi cố gắng cho thật nhanh đứng lên và rời ngay khỏi nơi này.

Sự hoảng sợ khiến tôi quên mọi đau đớn đồng thời cho tôi thêm sức mạnh dù đầu đang nhức từng cơn như búa bổ, tứ chi gần như rơi rụng từng phần; tôi len lỏi trong hàng cây cao cao ven đường, vừa lê từng bước vừa nép sát lề đường và cũng vừa chong mắt nhìn vào bóng tối và lắng tai nghe từng tiếng động; tôi lách théch đi bộ thật êm hướng về Long Thạnh. Cứ đi một quãng ngắn, tôi lại ngồi xuống đất hay dựa vào thân cây để nghỉ mệt. Tuy mừng rỡ vì vừa thoát chết nhưng lòng vẫn nặng trĩu mối âu lo sợ hãi.

...

Khi còn cách Long Thạnh khoảng vài ba cây số thì trời đã mờ mờ sáng. Đói, khát, mệt và đau đớn; tôi thầm nghĩ trong đời mình chưa từng nếm trải mùi gian nan cam khổ như thế này. Tôi do dự mãi rồi sau cùng quyết định ghé vào một ngôi nhà nhỏ ven đường vừa mới mở cửa để xin nước uống. Nhìn thấy đáng dấp thê thảm, áo quần tả tơi của tôi chủ nhà ngạc nhiên, hỏi han. Khi biết tôi bị cướp, hai vợ chồng già giúp đỡ lau chùi và băng bó vết thương, cho uống nước và ăn một cái bánh ít, rồi người chồng đi ra xóm vắng; một lúc lâu ông đưa về một chiếc xe đạp kéo thùng; người đạp xe lúi thúng lạng lẽ chở tôi về nhà thờ Long Thạnh.

...

Khi xe dừng trước cổng nhà thờ, tôi thấy các ông biện, giáp và nhiều giáo dân đang tụ tập ở đó; tất cả đều nhất loạt reo lên mừng rỡ như tôi vừa “từ cõi chết” trở về. Họ đỡ xuống và dìu tôi vào nhà xứ.

Trong khi săn sóc vết thương cho tôi, mọi người phát hiện tôi bị nứt trán, rách da đầu, gãy cánh tay phải, giập bàn chân trái và tưa tét đầu gối cùng rất nhiều vết thương do đạn gây sưng da chằng chịt khắp người; rồi vì phải lê lét đi bộ suốt đêm trên một quãng đường dài gần hai mươi cây số nên vết thương ở bàn chân phải sưng phù và lở loét trông rất kinh khủng...

Thầy thuốc băng bó, chữa trị, kê đơn hút thuốc, còn các bà thì lo cho tôi ăn uống... Khi cảm thấy sức khỏe đang dần hồi phục, tôi mới tuân tặc kể lại mọi việc nhưng vẫn cứ với ý nghĩ cùng cái giọng của một người vừa thoát chết từ một vụ giết người cướp của... đến khi các ông biện, giáp và giáo dân thuật lại rằng vừa mới sáng sớm đã có một thanh niên lạ mặt đến kêu cửa nhà ông biện Chắc báo tin: “... ông thầy nhà thờ của các ông bị VC bắn chết tại xóm Chàm, mau đi xuống lấy xác” thì ý nghĩ của tôi và mọi người bắt đầu thay đổi. Họ kể tiếp. Tin sét đánh đó làm chấn động mọi người. Nhưng phải chờ hết giờ giới nghiêm, một nhóm giáo dân tức tốc đi ngay đến xóm Chàm.

Mọi người chưa kịp kể xong câu chuyện thì nhóm giáo dân vừa nói đã về đến, họ ào ào vô nhà xứ. Tất cả những người này sững sờ và vui mừng khi nhìn thấy tôi. Họ kể đã gặp một xác chết nằm bên vệ đường với nhiều vết đạn ghim vào người. Họ mang về cho tôi túi xách bên trong vẫn còn đầy đủ giấy tờ tùy thân.

Càng ngày câu chuyện tôi bị “cướp” càng trở nên khó hiểu.

Nhưng rồi ngày qua ngày, bằng nhiều cách thăm dò, hỏi han, điều tra của nhiều giáo dân nam nữ già trẻ theo nhiều hướng khác nhau, cuối cùng mọi người xác định rằng tôi không bị cướp, nhưng bị một thế lực nào đó dàn dựng vở kịch “VC ám sát” để âm mưu giết tôi; thời buổi này người ta thường dùng mảnh khóc tàn độc đó để thực hiện những cuộc thanh toán lẫn nhau.

...

Trong dịp về thăm cha Luca sau đó, khi nghe tôi kể hết đầu đuôi câu chuyện, cha hỏi:

- Nghe cách con kể, cha tin rằng con đã rút ra nhiều bài học, phải vậy không?

Tôi thưa:

- Thưa bài học đó là không được phép kiêu căng tự mãn; không bao giờ dùng giảng đài để chỉ trích ai.

Có vẻ chưa hài lòng, cha Luca hỏi

- Con không còn bài học nào nữa sao?

Khi thấy tôi ấp úng không thể nói thêm được điều gì khác, cha ôn tồn dạy:

- Mọi cảnh huống đều có thể xử trí bằng tinh thần Phúc âm! Tức bác ái yêu thương qua khiêm tốn và hiền lành.

Tôi xin cha giải thích cách xử trí bằng tinh thần Phúc âm khi đang đứng giữa người cảnh sát phạm thượng và giáo dân quyết đòi cho được danh dự. Cha không giải thích trực tiếp vào thẳng

vấn đề, nhưng nêu lên ba yếu tố giúp tôi suy nghĩ sự việc cách giản đơn. Cha nói:

- Một là anh cảnh sát đó là người say rượu. Hai là người Công giáo thường coi trọng danh dự đến mất khôn. Ba là khiêm tốn và hiền lành có sức giải quyết mọi vấn đề cách tốt nhất.

Cha sở Luca nhắc thêm:

- Lẽ ra người tu chúng ta phải luôn nêu gương sống tinh thần Phúc âm trong mọi tình huống. Đàng này ngược lại.

(còn tiếp)